ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1562/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; trách nhiệm của các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3: Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước hoạt động thông tin đối ngoại.

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối tham mưu quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; phối hợp chặt chẽ với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm thống nhất quản lý theo quy định tại Nghị định số 72/2015/NĐ-CP và Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT.

b) Sở Ngoại vụ là đầu mối của Ủy ban nhân dân tỉnh trong trao đổi, hợp tác với Bộ Ngoại giao và các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam trong triển khai chương trình, kế hoạch thông tin tuyên truyền đối ngoại của tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Cung cấp thông tin của tỉnh cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan chức năng để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại; phối hợp với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá địa phương ở nước ngoài.

Là cơ quan đầu mối của Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch trong quản lý và xử lý vi phạm đối với các hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài tại tỉnh; xây dựng chương trình hoạt động, tổ chức việc tiếp và trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh, cung cấp thông tin có định hướng.

c) Sở, ban, ngành chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

Điều 4: Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại

1. Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương II
HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai

Thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai bao gồm thông tin chính thức về tỉnh Lào Cai, thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai và thông tin tình hình thế giới vào tỉnh Lào Cai.

Điều 6. Cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Lào Cai

1. Thông tin chính thức về tỉnh Lào Cai

Thông tin chính thức về tỉnh Lào Cai là thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách của tỉnh; thông tin về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và các lĩnh vực khác của tỉnh; thông tin về lịch sử, truyền thống, con người, tiềm năng, thế mạnh và các thông tin khác liên quan đến tỉnh Lào Cai được cơ quan có thẩm quyền công bố hoặc cung cấp theo quy định của pháp luật.

2. Thông tin chính thức về tỉnh Lào Cai do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chủ động cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; đồng thời chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cung cấp thông tin thuộc phạm vi quản lý tới tổ chức, cá nhân trong nước, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Thông tin chính thức về tỉnh Lào Cai được cung cấp bằng các hình thức sau đây:

a) Phát ngôn chính thức tại các sự kiện, diễn đàn quốc tế, họp báo quốc tế, họp báo trong nước.

b) Phát ngôn chính thức của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

c) Hoạt động đối ngoại của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

d) Các chương trình, sản phẩm báo chí trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các ứng dụng trên mạng chính thức của các cơ quan báo chí trong nước.

đ) Các kênh nội dung hoặc tài khoản mạng xã hội chính thức được thiết lập, quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch

vụ Internet và thông tin trên mạng; bảo đảm xác thực tài khoản, kiểm soát nội dung và chịu trách nhiệm về thông tin đăng tải.

e) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai (www.laocai.gov.vn), Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai (www.doingoailaocai.vn), các Cụm thông tin đối ngoại và các kênh nội dung hoặc tài khoản mạng xã hội chính thức của các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4. Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh Lào Cai dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai

1. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai là thông tin về vùng đất, con người, lịch sử, truyền thống văn hóa; tiềm năng, thế mạnh; thành tựu phát triển kinh tế - xã hội; môi trường đầu tư, du lịch; quốc phòng, an ninh, đối ngoại và các giá trị đặc trưng của tỉnh Lào Cai.

2. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai do Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện; các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh chủ động cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tới tổ chức, cá nhân trong nước, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai được cung cấp thông qua các hình thức sau đây:

a) Xuất bản phẩm, ấn phẩm thông tin, tài liệu tuyên truyền bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

b) Hội nghị, hội thảo, diễn đàn, hội chợ, triển lãm, chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, sự kiện văn hóa, thể thao được tổ chức trong và ngoài nước;

c) Các chương trình, sản phẩm báo chí, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; trên nền tảng số, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các ứng dụng trên mạng theo quy định của pháp luật;

d) Hoạt động thông tin đối ngoại, hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân, hợp tác quốc tế của các cơ quan, tổ chức, địa phương;

đ) Hoạt động giao lưu hữu nghị, hợp tác qua biên giới; các sự kiện đối ngoại tại khu vực cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu và các địa bàn trọng điểm của tỉnh;

e) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

4. Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai dưới mọi hình thức phải bảo đảm chính xác, kịp thời, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuân thủ pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại, phù hợp thông lệ quốc tế và đặc thù quan hệ hợp tác của tỉnh. Đồng thời, bảo đảm không làm lộ bí mật nhà nước, thông tin nội bộ chưa được phép công bố.

Điều 8. Cung cấp thông tin giải thích làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là các tư liệu, tài liệu, hồ sơ, chứng cứ, lập luận và thông tin chính thức nhằm giải thích, làm rõ những thông tin sai lệch, xuyên tạc, không đầy đủ hoặc gây hiểu nhầm về tỉnh Lào Cai trên các lĩnh vực.

2. Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo có nội dung sai lệch, xuyên tạc, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Lào Cai do tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cung cấp, đăng tải hoặc phát tán, có trách nhiệm:

a) Chủ động rà soát, xác minh, đánh giá mức độ ảnh hưởng;

b) Kịp thời cung cấp thông tin, tư liệu, tài liệu, lập luận chính thức để giải thích, làm rõ theo thẩm quyền;

c) Phối hợp với cơ quan chức năng liên quan triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền phù hợp nhằm bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh;

d) Việc xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc phải được thực hiện theo thẩm quyền, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành về báo chí, thông tin điện tử, an ninh mạng; không tự ý áp dụng biện pháp xử lý vượt thẩm quyền.

đ) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại có trách nhiệm:

a) Theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí, truyền thông liên quan đến tỉnh Lào Cai;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu việc cung cấp thông tin giải thích, làm rõ;

c) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện việc cung cấp thông tin bảo đảm thống nhất, kịp thời, đúng quy định của pháp luật;

d) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan Trung ương có thẩm quyền theo quy định.

Điều 9. Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai

1. Vị trí, tính chất

a) Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai là kênh thông tin chính thức của tỉnh Lào Cai trên môi trường mạng nhằm cung cấp, quảng bá thông tin đối ngoại; giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh. Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai có tên miền truy cập trên Internet là https://doingoailaocai.vn, ngôn ngữ thể hiện là tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

b) Cổng thông tin đối ngoại là trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, hoạt động theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, thông tin điện tử và các quy định có liên quan.

2. Cơ quan chủ quản

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai là cơ quan chủ quản của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai, có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo định hướng nội dung thông tin đối ngoại trên Cổng;

b) Quyết định chủ trương đầu tư, nâng cấp, mở rộng và bảo đảm các điều kiện hoạt động của Cổng thông tin theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Cổng thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

3. Cơ quan thường trực

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, vận hành Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

- Chủ trì tổ chức quản lý nội dung thông tin, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, đúng định hướng; kiểm duyệt, đăng tải và quản lý thông tin; phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan trong việc cung cấp, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Biên tập Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là Ban Biên tập).

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình hoạt động của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai theo quy định.

4. Ban Biên tập

a) Ban Biên tập do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập; Trưởng Ban là lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Thành viên Ban Biên tập là cán bộ, công chức của Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

c) Ban Biên tập có nhiệm vụ tổ chức biên tập, kiểm duyệt, đăng tải thông tin; bảo đảm nội dung phù hợp định hướng thông tin đối ngoại, đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về nội dung thông tin đăng tải.

5. Đầu tư, nâng cấp và phát triển Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai

Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ, phát triển nội dung, giao diện, mở rộng quy mô và tích hợp các nền tảng số của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Nguyên tắc quản lý, vận hành

a) Việc quản lý, vận hành, khai thác Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai phải tuân thủ quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, sở hữu trí tuệ, báo chí, xuất bản, quảng cáo, lưu trữ và các quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên môi trường mạng.

b) Thông tin đăng tải phải bảo đảm chính xác, khách quan, kịp thời; không vi phạm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không đăng tải thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước hoặc thông tin chưa được phép công bố.

c) Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai phải bảo đảm yêu cầu về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phê duyệt; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng, sao lưu dữ liệu và phương án ứng cứu sự cố theo quy định của pháp luật.

7. Tiếp nhận và xử lý sự cố, thông tin vi phạm

7.1. Đầu mối tiếp nhận

a) Ban Biên tập Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, xử lý hoặc tham mưu xử lý các sự cố kỹ thuật, sự cố an toàn thông tin và các thông tin có dấu hiệu vi phạm pháp luật trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

b) Việc tiếp nhận được thực hiện thông qua các hình thức: điện thoại, văn bản, thư điện tử, hệ thống quản trị nội dung hoặc các phương thức điện tử hợp pháp khác.

7.2. Xử lý sự cố kỹ thuật và sự cố an toàn thông tin

a) Trong thời hạn không quá 08 (tám) giờ làm việc kể từ khi tiếp nhận yêu cầu của tổ chức, cá nhân hoặc phát hiện sự cố, Ban Biên tập có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc phối hợp với đơn vị quản trị kỹ thuật, các cơ quan, đơn vị liên quan để khắc phục sự cố.

b) Trường hợp sự cố phức tạp, cần thời gian xử lý dài hơn, Ban Biên tập phải thông báo bằng văn bản hoặc qua phương tiện điện tử cho tổ chức, cá nhân về nguyên nhân và thời gian dự kiến hoàn thành khắc phục.

c) Đối với sự cố có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn, an ninh mạng hoặc hoạt động ổn định của hệ thống, Ban Biên tập phải kịp thời áp dụng biện pháp kỹ thuật cần thiết để cô lập, hạn chế thiệt hại và đồng thời báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan để xử lý theo quy định.

7.3. Xử lý thông tin vi phạm pháp luật

a) Khi phát hiện hoặc nhận được yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về việc xử lý thông tin vi phạm pháp luật, Ban Biên tập phải thực hiện kiểm tra, xác minh và xử lý chậm nhất trong thời hạn 24 (hai mươi tư) giờ kể từ thời điểm nhận được yêu cầu.

b) Trường hợp nhận được yêu cầu bằng điện thoại, văn bản hoặc phương tiện điện tử của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử), Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao), Sở Khoa học và Công nghệ hoặc cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật, Ban Biên tập có trách nhiệm gỡ bỏ, khóa truy cập hoặc áp dụng biện pháp kỹ thuật cần thiết đối với nội dung vi phạm trong thời hạn không quá 24 (hai mươi tư) giờ.

c) Đối với nội dung xâm phạm an ninh quốc gia, bí mật nhà nước, tuyên truyền chống Nhà nước, kích động bạo lực, gây mất trật tự an toàn xã hội hoặc thuộc trường hợp phải xử lý khẩn cấp theo quy định của pháp luật chuyên ngành, việc gỡ bỏ, ngăn chặn truy cập phải được thực hiện ngay sau khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

d) Ban Biên tập có trách nhiệm lưu trữ thông tin, dữ liệu liên quan để phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

7.4. Trách nhiệm phối hợp

a) Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

b) Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các quy định về an toàn hệ thống thông tin; phối hợp trong việc xác minh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng, an ninh quốc gia và tội phạm sử dụng công nghệ cao.

c) Các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin cho Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai có trách nhiệm phối hợp, kịp thời đính chính, cải chính hoặc cung cấp thông tin chính xác khi có yêu cầu.

7.5. Nguyên tắc xử lý

Việc tiếp nhận và xử lý sự cố, thông tin vi phạm phải bảo đảm kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của hệ thống và nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh Lào Cai.

8. Cung cấp thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai

8.1. Nguyên tắc cung cấp thông tin

a) Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai phải bảo đảm đúng quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; phù hợp định hướng công tác thông tin đối ngoại của Trung ương và của tỉnh.

b) Nội dung thông tin đăng tải phải bảo đảm chính xác, khách quan, kịp thời; không vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, sở hữu trí tuệ, báo chí, quảng cáo và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Việc cung cấp, quản lý và sử dụng thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai phải tuân thủ quy định của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và các văn bản pháp luật có liên quan.

d) Thông tin do cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp phải được Ban Biên tập kiểm tra, biên tập và duyệt trước khi đăng tải; trường hợp cần thiết, Ban Biên tập có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin làm rõ, chỉnh sửa hoặc bổ sung tài liệu chứng minh tính chính xác của thông tin.

đ) Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của nội dung thông tin do mình cung cấp.

8.2. Nguồn cung cấp thông tin

a) Thông tin do Ban Biên tập tổ chức sản xuất, biên tập, dịch thuật hoặc tổng hợp theo định hướng công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

b) Thông tin do các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Lào Cai.

c) Thông tin do cộng tác viên cung cấp phải được kiểm duyệt chặt chẽ; trường hợp có yếu tố báo chí, xuất bản phải tuân thủ quy định của pháp luật về báo chí, xuất bản và sở hữu trí tuệ.

d) Thông tin trích dẫn từ nguồn chính thức, bao gồm:

- Thông tin đã được đăng, phát trên các cơ quan báo chí Việt Nam cho phép trích dẫn nguồn tin;

- Thông tin đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan Đảng, Nhà nước;

- Thông tin từ các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các nguồn chính thống khác theo quy định của pháp luật;

- Việc trích dẫn phải tuân thủ quy định của pháp luật về báo chí và sở hữu trí tuệ; ghi rõ nguồn, tác giả (nếu có) và chỉ được thực hiện khi được phép theo quy định hoặc có thỏa thuận bằng văn bản.

- Thông tin do các cơ quan, tổ chức có nhu cầu tuyên truyền, quảng bá gửi đến Ban Biên tập bằng văn bản hoặc qua thư điện tử chính thức của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai.

8.3. Ban Biên tập có trách nhiệm xem xét nội dung, căn cứ định hướng công tác thông tin đối ngoại của tỉnh và quy định của pháp luật để quyết định việc đăng tải.

8.4. Không tiếp nhận và đăng tải các thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, thông tin chưa được phép công bố hoặc thông tin có nội dung vi phạm pháp luật.

9. Kinh phí quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai

9.1. Nguồn kinh phí

Kinh phí quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai được bảo đảm từ các nguồn sau:

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành;

b) Nguồn thu hợp pháp của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật (nếu có);

c) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và tuân thủ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, tài chính, kế toán và các quy định có liên quan.

9.2. Nội dung chi

Kinh phí quản lý, vận hành, phát triển và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai được sử dụng cho các nội dung sau:

a) Đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ thông tin, máy chủ, hệ thống lưu trữ dữ liệu và các điều kiện kỹ thuật khác phục vụ hoạt động của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai;

b) Thuê hoặc nâng cấp đường truyền, dịch vụ kết nối Internet, dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây và các dịch vụ kỹ thuật cần thiết bảo đảm hoạt động thường xuyên, liên tục của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai;

c) Mua sắm, thuê dịch vụ phần mềm, giải pháp công nghệ, dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp, phát triển tính năng của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, đấu thầu và đặt hàng cung cấp dịch vụ công;

d) Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ hoặc đột xuất theo quy định;

đ) Chi cho hoạt động quản lý, vận hành, biên tập, dịch thuật, cập nhật thông tin; đào tạo, tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ tham gia quản lý và vận hành Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai;

e) Chi trả nhuận bút, thù lao, dịch thuật, chi phí khai thác tư liệu và các khoản chi hợp pháp khác cho tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp, sản xuất thông tin theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút, thù lao trong lĩnh vực báo chí, xuất bản và thông tin điện tử;

g) Các khoản chi hợp pháp khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.

Việc thực hiện các nội dung chi phải tuân thủ quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, đấu thầu, quản lý tài sản công và các quy định có liên quan.

Điều 10. Các Cụm Thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai

1. Nguyên tắc quản lý, vận hành

a) Các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh được quản lý, vận hành thống nhất, bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và tuân thủ quy định của pháp luật về thông tin đối ngoại, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, an toàn về kỹ thuật, an ninh thông tin; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư.

c) Nội dung thông tin cung cấp phải chính xác, kịp thời, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, quan hệ đối ngoại của Việt Nam và của tỉnh Lào Cai.

d) Việc quản lý, vận hành Cụm thông tin đối ngoại phải tuân thủ quy định của pháp luật về thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại và quản lý thiết bị thông tin công cộng.

2. Quản lý nội dung thông tin

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nội dung thông tin đăng tải trên các Cụm Thông tin đối ngoại; thực hiện thẩm định, biên tập, định hướng, hướng dẫn nội dung tuyên truyền trên Cụm Thông tin đối ngoại.

b) Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm chủ động cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực quản lý để tuyên truyền, quảng bá; chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của nội dung thông tin cung cấp.

c) Nội dung thông tin đăng tải trên Cụm Thông tin đối ngoại:

- Thông tin tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các định hướng lớn về phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế; thông tin chính thức về tình hình đất nước và của tỉnh Lào Cai.

- Thông tin quảng bá hình ảnh Việt Nam và tỉnh Lào Cai: tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, các khu kinh tế, khu du lịch trọng điểm; giá trị văn hóa truyền thống, danh lam thắng cảnh, con người Lào Cai; các sản phẩm đặc trưng, thương hiệu địa phương.

- Thông tin về quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế: quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh Lào Cai với các địa phương, đối tác nước ngoài, đặc biệt là tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); kết quả triển khai các thỏa thuận, chương trình hợp tác; hoạt động giao lưu nhân dân, giao lưu văn hóa, thương mại, du lịch.

- Thông tin về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia: tuyên truyền các văn kiện pháp lý về biên giới; kết quả công tác quản lý, bảo vệ biên giới; nâng cao nhận thức của người dân, du khách trong việc chấp hành quy định pháp luật khu vực biên giới, cửa khẩu.

- Thông tin cảnh báo, hướng dẫn: quy định về xuất nhập cảnh, thương mại biên giới, du lịch; thông tin khuyến cáo đối với người dân, doanh nghiệp, du khách; thông tin đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc, xuyên tạc về Việt Nam và tỉnh Lào Cai.

- Thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị, sự kiện đối ngoại quan trọng của Trung ương và của tỉnh; các ngày lễ lớn, sự kiện văn hóa, du lịch, hội nghị, hội thảo quốc tế tổ chức trên địa bàn.

d) Thông tin được thể hiện bằng hình ảnh, ngôn ngữ tiếng Việt và các ngôn ngữ phù hợp với địa bàn, đối tượng phục vụ; khuyến khích ứng dụng công nghệ số, đa phương tiện để nâng cao hiệu quả truyền thông.

3. Quản lý, vận hành kỹ thuật

a) Cơ quan, đơn vị, địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý trực tiếp Cụm Thông tin đối ngoại có trách nhiệm tổ chức vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp thiết bị; bảo đảm mỹ quan, an toàn điện, phòng cháy chữa cháy và an ninh trật tự tại khu vực lắp đặt.

b) Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc phối hợp xử lý sự cố kỹ thuật, sự cố an ninh mạng; báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi vượt quá khả năng xử lý.

c) Thực hiện sao lưu, lưu trữ dữ liệu theo quy định của pháp luật về lưu trữ và an toàn thông tin.

4. Cung cấp và cập nhật thông tin

a) Việc cung cấp, tiếp nhận, biên tập thông tin được thực hiện thường xuyên trong các ngày làm việc; việc đăng, phát nội dung trên các Cụm Thông tin đối ngoại được thực hiện định kỳ hằng tháng; đối với thông tin đột xuất, khẩn cấp thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

b) Tần suất, thời lượng và hình thức đăng phát thông tin: Cơ quan, đơn vị, địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý Cụm Thông tin đối ngoại có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc đăng phát thông tin, bảo đảm các yêu cầu sau: Chủ động xác định tần suất, thời lượng đăng phát thông tin phù hợp với vị trí, đặc điểm của từng Cụm Thông tin đối ngoại (khu vực cửa khẩu, biên giới, trung tâm hành chính, khu du lịch…) và lưu lượng người tiếp cận; bảo đảm thông tin được cập nhật thường xuyên, liên tục, kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin đối ngoại trong từng thời kỳ. Ưu tiên tăng cường tần suất đăng phát vào các dịp diễn ra sự kiện chính trị, đối ngoại quan trọng, lễ, tết, mùa du lịch cao điểm hoặc khi có yêu cầu tuyên truyền đột xuất.

c) Về hình thức thể hiện: Thông tin được thể hiện đa dạng, phù hợp với loại hình thiết bị của từng Cụm Thông tin đối ngoại; bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, trực quan, sinh động, có tính nhận diện cao. Khuyến khích sử dụng kết hợp chữ viết, hình ảnh, đồ họa, video clip, các ứng dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả truyền tải thông tin.

5. Chế độ kiểm tra, giám sát và báo cáo

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất việc quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên các Cụm Thông tin đối ngoại.

b) Cơ quan, đơn vị, địa phương được giao quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Điều 11. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại

1. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh Lào Cai là các sản phẩm xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài nhằm cung cấp thông tin chính thức về

tỉnh Lào Cai và quảng bá hình ảnh vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, du lịch và các lĩnh vực khác của tỉnh tới tổ chức, cá nhân trong nước, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai chỉ đạo xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành xuất bản phẩm thông tin đối ngoại phù hợp với chiến lược, chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại của Trung ương và của tỉnh.

Cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và cơ quan liên quan tổ chức biên soạn, thẩm định nội dung, xuất bản, phát hành và quản lý việc sử dụng xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật.

3. Việc biên soạn, xuất bản, phát hành xuất bản phẩm thông tin đối ngoại phải bảo đảm:

a) Nội dung chính xác, kịp thời, phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Thống nhất về thông tin, hình ảnh nhận diện của tỉnh Lào Cai;

c) Tuân thủ quy định của pháp luật về xuất bản, sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật có liên quan;

d) Phù hợp với đối tượng, địa bàn, ngôn ngữ và mục đích tuyên truyền.

4. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh được phát hành thông qua các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật, bao gồm phát hành trực tiếp, thông qua hoạt động đối ngoại, hội nghị, hội thảo, sự kiện xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; đăng tải trên môi trường mạng và các nền tảng số.

Điều 12. Sự kiện tổ chức ở nước ngoài

1. Sự kiện của tỉnh Lào Cai tổ chức tại nước ngoài là các chương trình, hoạt động do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức nhằm quảng bá hình ảnh vùng đất, con người, lịch sử, văn hóa; giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, môi trường đầu tư, du lịch; tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế, hợp tác qua biên giới; thúc đẩy giao lưu nhân dân, trao đổi thương mại và mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực.

2. Việc tổ chức sự kiện của tỉnh Lào Cai tại nước ngoài phải bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại; đồng thời thực hiện theo phân cấp quản lý và quy định về quản lý hoạt động đối ngoại của địa phương.

3. Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình, dự toán kinh phí; báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

b) Phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan Trung ương có liên quan và cơ quan đại diện Việt Nam tại nước sở tại trong quá trình chuẩn bị và tổ chức thực hiện;

c) Phối hợp với cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong công tác tuyên truyền, truyền về sự kiện;

d) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả tổ chức sự kiện theo quy định.

4. Cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về đối ngoại và thông tin đối ngoại có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình tổ chức các sự kiện của tỉnh tại nước ngoài; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cơ quan Trung ương có thẩm quyền theo quy định.

5. Việc huy động nguồn lực tổ chức sự kiện tại nước ngoài được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Là cơ quan đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch, đề án, dự toán kinh phí về thông tin đối ngoại hằng năm và từng giai đoạn.

3. Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Chủ trì quản lý, vận hành Cổng thông tin đối ngoại tỉnh Lào Cai và hướng dẫn tuyên truyền thông tin đối ngoại trên các Cụm Thông tin đối ngoại.

5. Theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí, truyền thông trong nước liên quan đến tỉnh Lào Cai; tham mưu việc cung cấp thông tin chính thức, thông tin giải thích, làm rõ khi phát sinh vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

6. Chủ trì tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ về thông tin đối ngoại;

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì tham mưu triển khai hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài gắn với hoạt động đối ngoại của tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp thông tin phục vụ công tác quảng bá hình ảnh tỉnh thông qua các hoạt động đối ngoại, đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo, sự kiện quốc tế.

3. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị của tỉnh trong việc tổ chức sự kiện, hoạt động quảng bá tại nước ngoài; bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại.

4. Phối hợp theo dõi thông tin, dư luận quốc tế liên quan đến tỉnh; tham mưu giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực đối ngoại.

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội liên quan đến tỉnh Lào Cai.

4. Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại theo phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thông tin đối ngoại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Phối hợp kiểm tra việc sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

Điều 17. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành

1. Tổ chức triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm về nội dung thông tin thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Chủ động cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá và thông tin giải thích, làm rõ theo yêu cầu; phối hợp xử lý thông tin sai lệch liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

3. Bố trí cán bộ đầu mối phụ trách công tác thông tin đối ngoại; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

4. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quản lý, vận hành, cung cấp thông tin trên Cổng thông tin đối ngoại, Cụm thông tin đối ngoại và các hoạt động truyền thông đối ngoại khác.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ các quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và tỉnh Yên Bái trước sáp nhập ban hành:

1. Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 03/03/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Yên Bái ban hành Kèm theo Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

4. Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai Ban hành Quy chế phối hợp quản lý, vận hành các Cụm Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

5. Bãi bỏ Điều 1 của Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 Sửa đổi bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.

6. Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng đối ngoại tỉnh Lào Cai.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức liên quan tham gia hoạt động thông tin đối ngoại có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.